| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỨC THỌ**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ | *Đức Thọ, ngày 25 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Sỹ Tr, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị Trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, Thị Trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, Điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Sỹ Tr và chị Phạm Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Sỹ Tr và chị Phạm Thị Hải Y thỏa thuận thống nhất giao con chung Trần Khải Tr, sinh ngày 05/10/2015 cho chị Phạm Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trần Sỹ Tr cấp dưỡng nuôi con cho chị Y mỗi tháng 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng)*, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thi hành kể từ tháng 01/2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Trần Sỹ Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự đã tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng đề nghị Tòa án ghi nhận vào quyết định, với nội dung như văn bản đã thỏa thuận của hai vợ chồng đề ngày 04/11/2024, cụ thể như sau:

- Giao cho anh Trần Sỹ Tr được quyền sở hữu và sử dụng số tài sản gồm:

+ Một Thửa đất số 511, tờ bản đồ số 11, vị trí tại tổ dân phố 2, thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DL917235 ngày 07/7/2023, diện tích 219,5m$^2$ mang tên Trần Sỹ Tr và Phạm Thị Hải Y có giá trị: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

+ Một ngôi nhà 2 tầng mái ngói màu nâu, xây dựng năm 2021 trên thửa đất nêu trên tại tổ dân phố 2, thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh có giá trị: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Anh Trần Sỹ Tr phải giao lại cho chị Phạm Thị Hải Y số tiền: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Giao cho chị Phạm Thị Hải Y được quyền sở hữu và sử dụng số tài sản gồm: Một tivi nhãn hiệu Sony 50 in mua năm 2021 trị giá 10.000.000 đồng, một tủ lạnh hãng Sharp mua năm 2021 trị giá 10.000.000 đồng, một bộ bàn ghế sô pha mua năm 2021 trị giá 5.000.000 đồng, một bộ bàn ghế ăn bằng gỗ mua năm 2021 trị giá 5.000.000 đồng và một số đồ dùng sinh hoạt học tập của con không có giá trị sử dụng. Tổng cộng là 30.000.000 đồng.

Chị Phạm Thị Hải Y được nhận từ anh Trần Sỹ Tr số tiền: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

*(Chị Phạm Thị Hải Y đã nhận đủ số tiền và tài sản trên từ anh Trần Sỹ Tr)*

2.3. Về khoản nợ chung: Các đương sự đã thanh toán cho các chủ nợ, hiện tại vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về án phí: Anh Trần Sỹ Tr tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền 36.000.000 đồng *(Ba sáu triệu đồng)* anh Trần Sỹ

Tr đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0007430 ngày 04/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Trần Sỹ Tr số tiền 35.700.000 đồng *(Ba lăm triệu bảy trăm ngàn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Th;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Đức Th;
- Các đương sự;
- UBND Thị Trấn Đức Th;
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Trương Quang Nghị**